

Số: 34/2022/QĐST-DS

Vạn Ninh, ngày 09 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 13, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Võ Đình T**;

Địa chỉ: Thôn TPB, xã VP, huyện VN, tỉnh KH.

Bị đơn: Ông **Trần Duy S** và bà **Nguyễn Thị P**;

Địa chỉ: Thôn TPB, xã VP, huyện VN, tỉnh KH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Võ Đình T và ông Trần Duy S, bà Nguyễn Thị P đều xác định hiện nay ông S, bà P còn nợ ông Võ Đình T 01 lượng vàng 24K-9999. Hai bên thống nhất ông T không yêu cầu bà P, ông S phải trả 01 lượng vàng 24K-9999 mà chỉ yêu cầu ông S, bà P trả số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) và thỏa thuận phương thức trả nợ cụ thể như sau:

Vào ngày 01/11/2022, vợ chồng ông Trần Duy S và bà Nguyễn Thị P trả cho ông Võ Đình T một lần toàn bộ số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), là hết nợ.

+ Ông Võ Đình T không yêu cầu ông S, bà P trả lãi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong,

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí:

+ Ông Trần Duy S và bà Nguyễn Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000đ (một triệu đồng).

+ Hoàn lại cho ông Võ Đình T số tiền 1.300.000đ (một triệu ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0003336 ngày 28/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN, tỉnh KH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Hòa Thanh